

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1376/QĐ-UBND

Vĩnh Phúc, ngày 25 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc cấp kinh phí cho các cơ quan, đơn vị để thực hiện các chính sách,
chế độ, nhiệm vụ phát sinh năm 2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 165/2016/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về phân bổ dự toán ngân sách cấp tỉnh năm 2025;

Căn cứ Thông báo số 402-TB/TU ngày 04 tháng 11 năm 2011 của Thường trực Tỉnh ủy về tổ chức và hỗ trợ kinh phí gặp mặt;

Căn cứ công văn số 2593-CV/TU ngày 04 tháng 6 năm 2019 của Tỉnh ủy Vĩnh Phúc về một số nội dung Ban cán sự đảng UBND tỉnh trình Thường trực Tỉnh ủy;

Căn cứ Kết luận số 351-KL/TU ngày 20 tháng 5 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Hội nghị ngày 19 tháng 5 năm 2025;

Căn cứ Văn bản số 43/TTHĐND-TH ngày 26/03/2025 của Thường trực HĐND tỉnh về việc cho ý kiến về điều chỉnh phương án sử dụng nguồn tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh các năm trước và phương án sử dụng nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 1944/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các huyện, thành phố;

Căn cứ Quyết định số 1945/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 214/QĐ-CT ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc chuyển nguồn kinh phí từ năm 2024 sang năm 2025 (đợt 1);

Căn cứ Quyết định số 340/QĐ-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về việc chuyển nhiệm vụ quản lý nhà nước về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy, chuyển Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về Công an tỉnh quản lý;

Căn cứ Quyết định số 745/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về việc giao chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ trong các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp tỉnh năm 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại các Tờ trình số 307/TTr-STC ngày 12/6/2025; số 308/TTr-STC ngày 12/6/2025; Tờ trình số 311/TTr-STC ngày 12/6/2025 và Tờ trình số 312/TTr-STC ngày 12/6/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp hỗ trợ kinh phí cho các cơ quan, đơn vị để thực hiện các chính sách, chế độ, nhiệm vụ phát sinh năm 2025, với tổng số tiền là: **13.417.614.000 đồng (Bằng chữ: Mười ba tỷ, bốn trăm mười bảy triệu, sáu trăm mười bốn nghìn đồng chẵn)**; trong đó:

1. Bổ sung kinh phí cho UBND huyện Vĩnh Tường thực hiện cấp bù tiền miễn, giảm học phí theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/08/2024, Nghị

định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ năm 2025, số tiền là: **7.690.614.000 đồng**

Nguồn kinh phí: Từ nguồn tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh năm 2021, 2022 chuyển nguồn sang năm 2025 tại Quyết định số 214/QĐ-CT ngày 18/02/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh

2. Hỗ trợ kinh phí cho Công an tỉnh thực hiện một số nhiệm vụ phát sinh trong năm 2025, với số tiền là: **5.451.000.000 đồng**; gồm:

- Hỗ trợ kinh phí hoạt động của Cơ sở cai nghiện ma túy từ ngày 01/3/2025 đến hết ngày 31/5/2025: 4.331.000.000 đồng

Nguồn kinh phí: Từ nguồn thu hồi dự toán năm 2025 của Sở Lao động thương binh và xã hội về ngân sách cấp tỉnh

- Hỗ trợ kinh phí sửa chữa phương tiện thiết bị PCCC & CNCH bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh: 1.000.000.000 đồng

Nguồn kinh phí: từ nguồn chi an ninh trật tự, an toàn xã hội trong dự toán ngân sách cấp tỉnh năm 2025

- Hỗ trợ kinh phí thực hiện công tác đặc xá năm 2025 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc: 120.000.000 đồng

Nguồn kinh phí: từ nguồn chi an ninh trật tự, an toàn xã hội trong dự toán ngân sách cấp tỉnh năm 2025

(Chi tiết theo Tờ trình số 308/TTr-STC ngày 12/6/2025 của Sở Tài chính)

3. Bổ sung kinh phí cho Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh để thực hiện chế độ, chính sách đối với 02 chỉ tiêu hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP trong năm 2025, số tiền là: **133.000.000 đồng**

Nguồn kinh phí: Từ nguồn chi sự nghiệp kinh tế trong dự toán ngân sách cấp tỉnh năm 2025

4. Hỗ trợ kinh phí *(một phần tiền ăn, tiền khánh tiết và thuê hội trường)* cho các Ban liên lạc truyền thống (cấp qua Hội Cựu chiến binh tỉnh) để tổ chức kỷ niệm ngày thành lập với số tiền: **143.000.000 đồng**

(Chi tiết theo Tờ trình số 312/TTr-STC ngày 12/6/2025 của Sở Tài chính)

Nguồn kinh phí: Từ nguồn chi khác trong dự toán ngân sách cấp tỉnh năm 2025.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Giao Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước khu vực VIII trích chuyển kinh phí nói tại Điều 1 Quyết định này cấp cho các cơ quan, đơn vị để chỉ thực hiện nhiệm vụ được giao và quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Giao các cơ quan, đơn vị tại Điều 1 Quyết định này chịu trách nhiệm sử dụng kinh phí được cấp đúng mục đích, đúng đối tượng, đúng tiêu chuẩn, định mức và theo đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định; đảm bảo công khai, minh bạch; chấp hành đúng quy định của pháp luật về kế toán, thống kê, chế độ quản lý tài chính và quyết toán với cơ quan tài chính theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Giám đốc Công an tỉnh; Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh; Chủ tịch Hội Cựu chiến binh tỉnh; Giám đốc Kho bạc nhà nước khu vực VIII; Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Tường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Khắc Hiếu